

Số: /SNN-TTBVTV&TL

Đồng Nai, ngày tháng năm 2024

V/v hướng dẫn kế hoạch gieo
trồng vụ Hè thu 2024

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi;
- Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh;
- Chi cục trưởng các Chi cục: Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi; Phát triển nông thôn và Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản;
- Thanh tra Sở.

Căn cứ Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa tỉnh Đồng Nai tại Văn bản số KTHM-02/17h00/DNAI ngày 15/4/2024 của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai về; tình hình sản xuất và tình hình sinh vật hại cây trồng vụ Hè Thu năm 2023 và vụ Đông Xuân 2023 – 2024; Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 như sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ HÈ THU NĂM 2024

Vụ Hè Thu năm 2024, ước tổng diện tích gieo trồng 48.029,20 ha, giảm 1.418,80 ha so với cùng kỳ, trong đó:

- Nhóm cây lương thực: diện tích gieo trồng là 30.800,60 ha, giảm 775,10 ha (cây bắp giảm 05 ha, cây lúa giảm 770,1 ha).
- Nhóm cây có bột: diện tích gieo trồng là 7.442,10 ha, giảm 147 ha cây mì.
- Nhóm cây thực phẩm (rau, đậu): diện tích gieo trồng là 6.229,10 ha, giảm 120 ha (rau các loại giảm 70 ha, đậu các loại giảm 50 ha).
- Nhóm cây công nghiệp hàng năm: diện tích gieo trồng là 1.240,20 ha, giảm 297,9 ha (đậu phộng giảm 102,9 ha, mía giảm 200 ha, cây mè tăng 05 ha).
- Nhóm cây hàng năm khác: diện tích 2.317,20 ha, giảm 78,8 ha.

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

II. BIỆN PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Đối với các địa phương

Đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa chỉ đạo phòng Nông nghiệp và PTNT/Kinh tế và các cơ quan liên quan của địa phương, UBND phường, xã, thị trấn hướng dẫn nông dân thu hoạch cây trồng vụ Đông Xuân muộn 2023 - 2024, tổ chức tốt dịch vụ phơi sấy, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch; phối hợp với các đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp chủ

động triển khai thực hiện kế hoạch tập huấn, hội thảo, xây dựng các mô hình thâm canh, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới; phòng chống sâu bệnh tổng hợp giúp nông dân gieo trồng vụ Hè Thu 2024 đạt kết quả, cụ thể:

a) Thời vụ

Đối với cây lúa theo dõi chặt chẽ rầy nâu tại chỗ và dự báo rầy di trú của cơ quan chuyên môn, căn cứ khả năng nước tưới của từng công trình thủy lợi, chủ động hướng dẫn gieo trồng đúng thời vụ, thực hiện việc xuống giống tập trung dứt điểm, né rầy theo từng khu vực, cánh đồng tránh nhiều trà lúa khác nhau để phòng ngừa bệnh vàng lùn, lùn xoắn lá có nguy cơ phát sinh và lây lan. Thời vụ cụ thể như sau:

- Hè Thu sớm tại những khu vực chủ động nước tưới gieo sạ từ ngày 01/5 đến hết ngày 10/5/2024;

- Hè Thu chính vụ, gieo sạ từ ngày 15/5 đến hết ngày 25/5/2024;

- Hè Thu muộn, gieo sạ dứt điểm trước ngày 15/6/2024.

b) Cơ cấu giống: tùy theo chân đất duy trì, tuyển chọn các giống có năng suất, chất lượng phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của địa phương. Tập trung phát triển các giống lúa gạo trắng, hạt dài, các giống lúa thơm có khả năng cạnh tranh, có năng suất cao, chất lượng tốt và ít nhiễm rầy nâu, bệnh đạo ôn và ít bị rơi rụng trong quá trình thu hoạch. Sử dụng các giống bắp có tính kháng các loại sâu ăn lá ở những vùng thường bị sâu ăn lá gây hại nặng.

- Giống lúa: nhóm giống lúa chủ lực trắng trong, hạt dài: Đài thơm 8, OM 5451, OM 6976, OM 4900, OM 7347, OM 4218, jasmine 85, ... tỉ lệ 55-60%. Nhóm giống thơm đặc sản: ST 24, ST 25, RVT, Nàng Hoa 9, VD 20... tỉ lệ 15 - 20%. Nhóm giống lúa nếp IR 4625, nếp Bè .. tỉ lệ <10%. Nhóm giống chất lượng trung bình có thể duy trì tỉ lệ <15% trong cơ cấu giống.

- Giống bắp: sử dụng các giống như: NK 67, NK 67 Bt, NK 66 Bt, NK 7328, DK 6919, G49, NK 46, DK 414, NK 72, DK 8868, DK 8868 Bt, NK 7328 Bt, DK 6818, DK 9901, CP 501S, DEKAB 919, VN 25-99, ...những vùng bị nhiễm sâu keo mùa thu ở vụ trước nên sử dụng các giống biến đổi gen để giảm thiệt hại.

- Đậu nành: sử dụng các giống như: HL 203, HL 07-15, HLĐN 29, HLĐN 25.

- Đậu xanh: sử dụng các giống như: HL 89-E3, V87-13, V94-208, V91-15, HL 115, HLĐX 6, HLĐX 7 và HLĐX 10.

- Cây mì: không trồng các giống mì bị bệnh khảm lá virus nặng (HL-S11, KM 419), trong đó nghiêm cấm mua bán, trồng giống mì HL-S11; sử dụng các giống ít nhiễm bệnh như KM 60, KM 101, KM 140, KM 98-5, KM 98-1; các giống kháng bệnh như: HN 3, HN 1, HN 5.

- Cây mía: sử dụng các giống như LK 92-11; K2000-89; K95-84; K99-72; Khonkean 3; K94-2-483; K95-156; Suphanburi 7,...

c) Giải pháp kỹ thuật

- Đối với canh tác lúa: xử lý rơm rạ sau vụ Đông Xuân 2023-2024 để hạn chế nơi trú ngụ của chuột và các sinh vật gây hại khác;

- Tập trung cày ải, phơi đất, cải tạo mặt bằng, vệ sinh đồng ruộng và giãn cách giữa hai vụ ít nhất 3 tuần: mật độ sạ (khối lượng hạt giống lúa sử dụng/ha) với lượng giống từ 80-100 kg/ha; sạ lan hay bằng trang thiết bị sạ bằng máy, công cụ sạ hàng;

- Tăng cường ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, tỉ lệ áp dụng và hiệu quả kinh tế của việc sử dụng giống lúa xác nhận, cày ải, áp dụng 1 phải 5 giảm, cơ giới hóa trong thu hoạch lúa, thu hồi rơm, rạ tái sử dụng, ...

+ Bón phân: giảm lượng phân đạm, bón theo nhu cầu cây lúa, cân đối đạm – lân – kali; lưu ý thời kỳ trước khi bón phân đón đòng nếu nhiệt độ xuống thấp, cần lùi thời gian bón hợp lý;

+ Quản lý nước trong ruộng lúa theo từng giai đoạn sinh trưởng nhằm tiết kiệm nguồn nước.

- Đối với cây ăn trái dài ngày

+ Chăm sóc, bón phân đầy đủ, theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, ưu tiên quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) để nhằm giảm thiểu những tác động gây bất lợi cho cây trồng và phát huy các yếu tố nội tại của cây trồng, ngăn chặn sự bùng phát của sinh vật gây hại, đồng thời nâng cao giá trị sản phẩm, bảo vệ môi trường sinh thái và đa dạng sinh học.

+ Tùy tình hình sinh trưởng của cây, nên tiến hành bón phân cân đối và đầy đủ giúp cây phục hồi sau vụ thu hoạch, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng tốt vượt qua các điều kiện bất lợi. Trong điều kiện thời tiết nắng nóng, thiếu nước, cần tăng cường tích trữ nước ngọt trong vườn; áp dụng các biện pháp tưới nước tiết kiệm.

+ Tủ gốc, tía bớt cành nhánh, bón phân lân, kali và phun một số loại phân trung vi lượng qua lá để nâng cao khả năng chống chịu cho cây.

- Đối với cây công nghiệp

+ Người sản xuất cần chủ động kiểm tra vườn thường xuyên, phát hiện sâu bệnh kịp thời và có biện pháp phòng trừ thích hợp. Tăng cường vệ sinh đồng ruộng, thu gom tàn dư thực vật, cắt tỉa những cành khô, cành bị sâu bệnh, làm cho vườn cây thông thoáng, tạo điều kiện tốt cho cây sinh trưởng phát triển, hạn chế sâu bệnh hại.

+ Tăng cường đầu tư chăm sóc bón phân hữu cơ, bón phân vô cơ tuân thủ nguyên tắc 4 đúng, phát hiện và phòng trừ sâu bệnh kịp thời, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng phát triển tốt, tăng khả năng đậu quả và nâng cao năng suất các đối tượng cây công nghiệp.

+ Tăng cường đầu tư, áp dụng các kỹ thuật canh tác tiến bộ vào sản xuất, tưới nước tiết kiệm (tưới nhỏ giọt, tưới phun mưa, ...), sử dụng giống mới có khả năng kháng sâu bệnh, thích nghi với sự biến đổi của khí hậu, ...

d) Chuyển đổi cơ cấu cây trồng

- Các địa phương vận động, hướng dẫn nông dân không mở rộng diện tích sâu riêng ò ạt, nhất là trên các vùng đất dốc, đất không phù hợp.

- Triển khai Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 17/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Đồng Nai năm 2024. Chỉ đạo UBND cấp xã thực hiện tiếp nhận, xử lý bản đăng ký chuyển đổi; lập sổ theo dõi chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa đảm bảo các yêu cầu không làm mất đi các điều kiện để trồng lúa trở lại; không làm biến dạng mặt bằng, không gây ô nhiễm, thoái hóa đất trồng lúa; không làm hư hỏng công trình giao thông, công trình thủy lợi phục vụ trồng lúa; trường hợp chuyển trồng lúa sang trồng lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản, được sử dụng tối đa 20% diện tích đất trồng lúa để hạ thấp mặt bằng nuôi trồng thủy sản với độ sâu không quá 120 cm so với mặt ruộng.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tại địa bàn xã, huyện.

đ) Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 143/2018/NQ-HĐN ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai về quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tỉnh Đồng Nai; triển khai thực hiện kế hoạch nhân rộng các mô hình có hiệu quả trên địa bàn đúng tiến độ. Đối với các địa phương đăng ký kế hoạch tham gia xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ nông sản, phối hợp với các đơn vị, cơ quan liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền từ đầu vụ về qui trình sản xuất, phòng trừ sâu bệnh, sử dụng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, ghi chép sổ tay theo đúng quy định.

e) Chế độ báo cáo

Thực hiện quy chế phối hợp và chế độ thông tin báo cáo theo Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 14/2/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi) định kỳ hàng tuần, tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, vụ, năm báo cáo tiến độ gieo trồng, sản xuất trồng trọt; công tác phòng chống sinh vật hại thực vật; báo cáo thực hiện thu gom, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng.

g) Thủy lợi

Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nguồn nước tại các sông, suối và công trình thủy lợi, thông tin kịp thời đến địa phương để chỉ đạo sản xuất được thuận lợi, kịp thời, hiệu quả.

Phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh trước, trong mùa mưa lũ năm 2024, qua đó tham mưu, đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện các biện pháp để đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất trước và trong mùa mưa lũ năm 2024.

h) Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện các quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn theo Thông tư số 12/2021/TTBNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT về hướng dẫn việc thu gom, xử lý chất thải chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tái sử dụng cho mục đích khác và Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí.

2. Đề nghị Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi

- Phối hợp chặt chẽ với các địa phương xây dựng và công khai kế hoạch tưới, tiêu cụ thể, đồng thời tích cực vận động, khuyến cáo người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, dịch chuyển thời vụ tại khu vực có khó khăn về nguồn nước.

- Tổ chức kiểm tra, sửa chữa kịp thời các hạng mục công trình thủy lợi bị hư hỏng, đảm bảo an toàn trước, trong mùa mưa lũ năm 2024 và vận hành bình thường phục vụ sản xuất.

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về thủy lợi, đặc biệt đối với các công trình hồ chứa, đập dâng nước để đảm bảo vận hành an toàn công trình và vùng hạ du.

3. Đối với các đơn vị trực thuộc Sở

Giám đốc, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT tăng cường phối hợp với các ngành liên quan, các đoàn thể, các địa phương hướng dẫn gieo trồng vụ Hè Thu 2024 đạt kết quả tốt cả về chỉ tiêu kế hoạch và năng suất, cụ thể:

a) Giao Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi

- Triển khai hướng dẫn các biện pháp chăm sóc cây trồng phòng chống sinh vật hại và dự tính dự báo sinh vật hại trong vụ Hè Thu 2024. Hướng dẫn nông dân thực hiện đúng theo kỹ thuật canh tác cho từng loại cây trồng, tập trung tuyên truyền, hướng dẫn nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên các diện tích trồng lúa có thể chuyển đổi được để tăng hiệu quả sản xuất.

- Phối hợp theo dõi, giám sát, đề xuất công nhận giống cây trồng mới.

- Thực hiện nhiệm vụ thẩm định, cấp giấy chứng nhận và công bố cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, xác nhận kiểm soát sinh vật gây hại tại các cơ sở sản xuất nông sản xuất khẩu.

- Phối hợp chặt chẽ với Đài Khí tượng thủy văn tỉnh theo dõi diễn biến tình hình thời tiết, nguồn nước tại các sông, suối và công trình thủy lợi, thông tin kịp thời đến địa phương để chỉ đạo sản xuất được thuận lợi, kịp thời, hiệu quả.

- Tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện nhiệm vụ Văn phòng thường trực Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo yêu cầu của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh.

- Tuyên truyền các quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng theo Thông tư 19/2019/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2019 về quy định việc thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng.

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện quy định về thu gom, xử lý, sử dụng phụ phẩm cây trồng trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh trước mùa mưa lũ, qua đó tham mưu, đề xuất Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện các biện pháp để đảm bảo an toàn công trình phục vụ sản xuất.

- Tăng cường công tác bình tuyển cây đầu dòng, vườn đầu dòng gắn với quản lý tốt chất lượng cây giống phục vụ cho tái canh.

- Phối hợp các địa phương trong công tác dự tính, dự báo sâu bệnh hại trên cây trồng kịp thời, chính xác, cập nhật thường xuyên; thông tin kịp thời diễn biến tình hình thời tiết đến địa phương để chỉ đạo sản xuất được thuận lợi, kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường công tác cấp mã số vùng trồng, các biện pháp kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, sản xuất chứng nhận cho sản xuất lúa, rau, quả, cây ăn quả, công nghiệp đáp ứng tiêu thụ nội địa và xuất khẩu.

- Tuyên truyền và chuyển giao các quy trình kỹ thuật, ứng dụng tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho các loại cây trồng.

b) Giao Chi cục Phát triển nông thôn và Quản lý Chất lượng Nông Lâm Thủy sản

- Tuyên truyền, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân xây dựng các dự án, chuỗi liên kết theo nội dung Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác và Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết với doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu để bao tiêu sản phẩm, hình thành vùng sản xuất hàng hóa lớn mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

- Phối hợp các địa phương theo dõi đánh giá các chuỗi liên kết đã được UBND tỉnh phê duyệt đang triển khai trên địa bàn tỉnh, hỗ trợ các chủ dự án giải quyết khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân để xúc tiến liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

c) Giao Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp tỉnh

- Tuyên truyền các quy trình kỹ thuật canh tác, tiến bộ khoa học kỹ thuật về sản xuất nông nghiệp để người nông dân canh tác hiệu quả.

- Tăng cường triển khai, nhân rộng các mô hình sản xuất thâm canh cây trồng, biện pháp kỹ thuật giúp cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu hiệu quả

trên địa bàn tỉnh; ứng dụng những tiến bộ kỹ thuật theo các chương trình, đề tài, dự án khuyến nông vào sản xuất đại trà trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi thực hiện công tác phòng chống sinh vật gây hại cây trồng, xây dựng vùng sản xuất an toàn cho sản phẩm trồng trọt. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện các mô hình, dự án khuyến nông trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực trồng trọt.

d) Giao Thanh tra Sở tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp.

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị các đơn vị, địa phương quan tâm chỉ đạo các phòng, ban, các cơ quan liên quan, UBND các xã, phường phối hợp chặt chẽ với ngành nông nghiệp, các đoàn thể hướng dẫn nông dân hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Trồng trọt;
- TT. Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ban KTNS HĐND tỉnh;
- Cục Thống kê;
- Ủy ban MTTQ;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Báo, Đài PTTH ĐN;
- Phòng KT/NN& PTNT huyện, thành phố;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng KH-TC;
- Lưu: VT, TTBVTV&TL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Lâm Sinh

Phụ lục

KẾ HOẠCH GIEO TRỒNG VỤ HÈ THU 2024

(Ban hành kèm theo Văn bản số /SNN-TTBVTV&TL ngày /4/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Đơn vị tính : ha

Diễn giải	TOÀN TỈNH	Phân theo huyện										
		Biên Hòa	Long khánh	Tân Phú	Vĩnh Cửu	Định Quán	Trảng Bom	Thống Nhất	Cẩm Mỹ	Long Thành	Xuân Lộc	Nhon Trạch
<i>A</i>	<i>D</i>	<i>1,0</i>	<i>2,0</i>	<i>3,0</i>	<i>4,0</i>	<i>5,0</i>	<i>6,0</i>	<i>7,0</i>	<i>8,0</i>	<i>9,0</i>	<i>10,0</i>	<i>11,0</i>
Cây lương thực	<u>30.800,60</u>	<u>25</u>	<u>1045,6</u>	<u>4773</u>	<u>1648,9</u>	<u>5625</u>	<u>497</u>	<u>1166,5</u>	<u>6508,9</u>	<u>1114</u>	<u>7486,7</u>	<u>910</u>
1- Lúa	<u>17.576,30</u>	25	820,1	4.001,00	1.451,00	4.275,00	250	239,4	748,3	942	3.914,50	910,00
2- Bắp	<u>13.224,30</u>		225,5	772	197,9	1.350,00	247	927,1	5.760,60	172	3.572,20	
Cây có bột, củ	<u>7.442,10</u>	<u>0</u>	<u>31,1</u>	<u>0</u>	<u>100</u>	<u>155</u>	<u>0</u>	<u>117</u>	<u>0</u>	<u>2269</u>	<u>4407</u>	<u>363</u>
1- Mì	<u>7.411,10</u>		31,1		100	155		115		2.240,00	4.407,00	363
2- Lang	<u>29,00</u>									29		
3- Cây bột khác	<u>2,00</u>							2				
Cây thực phẩm	<u>6.229,10</u>	<u>127</u>	<u>178,3</u>	<u>670</u>	<u>192,3</u>	<u>1030</u>	<u>41</u>	<u>857,8</u>	<u>980,2</u>	<u>105</u>	<u>1928,5</u>	<u>119</u>
1- Rau các loại	<u>4.962,90</u>	126	142,3	480	169,8	920	41	827,3	620,5	81	1.436,00	119
2- Đậu các loại :	<u>1.266,20</u>	1	36	190	22,5	110		30,5	359,7	24	492,5	
Cây CN hàng năm	<u>1.240,20</u>	<u>0</u>	<u>15</u>	<u>31</u>	<u>1</u>	<u>35</u>	<u>0</u>	<u>245</u>	<u>282,2</u>	<u>24</u>	<u>607</u>	<u>0</u>
1- Đậu nành	<u>55,50</u>					10			27,5	7	11	
2- Đậu phộng	<u>204,00</u>			31	1	25		30	50	17	50	
3- Mè	<u>21,00</u>								5		16	
4- Mía	<u>959,70</u>		15					215	199,7		530	
5- Cây thuốc lá	<u>0,00</u>											
Cây hàng năm khác	<u>2.317,20</u>	<u>30,3</u>	<u>135,7</u>	<u>-</u>	<u>82,5</u>	<u>524</u>	<u>173,8</u>	<u>84</u>	<u>555,9</u>	<u>49</u>	<u>448,00</u>	<u>234</u>
Tổng diện tích gieo trồng	<u>48.029,20</u>	<u>182,30</u>	<u>1.405,70</u>	<u>5.474,00</u>	<u>2.024,70</u>	<u>7.369,00</u>	<u>711,80</u>	<u>2.470,30</u>	<u>8.327,20</u>	<u>3.561,00</u>	<u>14.877,20</u>	<u>1.626,00</u>